

THỜI KHÓA BIỂU TRỰC TIẾP_HỌC SINH

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C1 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Sinh học	Lịch Sử	Tin học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Lịch Sử	GD QP-AN	Tin học	
		3	9h15-9h55	Toán	Hóa học	Địa Lí	Toán	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Toán	Hóa học	Toán	Công nghệ	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Vật lí	Ngữ văn	Toán	AVBN	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn	Vật lí				
		2	13h55-14h40	Ngữ văn	Vật lí				
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ	Công nghệ				
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ	GDCD				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C2 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Hóa học	Toán	Tin học	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Hóa học	GDCD	Lịch Sử	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Địa Lí	GD QP-AN	Sinh học	Công nghệ	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Tin học	AVBN	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán	Công nghệ				
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ	Lịch Sử				
		3	15h00-15h45	Ngữ văn	Vật lí				
		4	15h45-16h30	Ngữ văn	Vật lí				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C3 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	GDCD	Tin học	Hóa học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Ngoại ngữ	Công nghệ	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Toán	Toán	
		4	9h55-10h35	Địa Lí	Sinh học	Toán	Ngoại ngữ	Toán	
		5	10h35-11h15	Tin học	AVBN	Toán	Lịch Sử	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Vật lí			Lịch Sử		
		2	13h55-14h40	Công nghệ			Ngữ văn		
		3	15h00-15h45	Ngữ văn			Ngữ văn		
		4	15h45-16h30	Ngữ văn			Hóa học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C4 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Sinh học	Vật lí	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	AVBN	Vật lí	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Toán	Ngoại ngữ	Toán	GD QP-AN	Địa Lí	
		4	9h55-10h35	Toán	Công nghệ	Tin học	Ngoại ngữ	Hóa học	
		5	10h35-11h15	GDCD	Công nghệ	Tin học	Lịch Sử	Vật lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ			Hóa học		
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ			Hóa học		
		3	15h00-15h45	Ngữ văn			Toán		
		4	15h45-16h30	Lịch Sử			Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C5 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	GD QP-AN	AVBN	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Tin học	Hóa học	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Công nghệ	Toán	Hóa học	Địa Lí	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Công nghệ	Lịch Sử	Toán	Tin học	
		5	10h35-11h15	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Toán	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Lịch Sử			Toán		
		2	13h55-14h40	GDCD			Toán		
		3	15h00-15h45	Ngữ văn			Ngữ văn		
		4	15h45-16h30	Ngữ văn			Ngữ văn		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C6 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Toán	GD QP-AN	Hóa học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Toán	Toán	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Công nghệ	Tin học	Ngoại ngữ	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Sinh học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Vật lí	GDCD	AVBN	Công nghệ	Địa Lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn			Ngữ văn		
		2	13h55-14h40	Vật lí			Hóa học		
		3	15h00-15h45	Toán			Tin học		
		4	15h45-16h30	Toán			Lịch Sử		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C7 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	Toán	Hóa học	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	GD QP-AN	AVBN	Ngoại ngữ	Toán	
		4	9h55-10h35	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	Lịch Sử	Lịch Sử	
		5	10h35-11h15	Toán	Ngữ văn	Địa Lí	Tin học	Tin học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	GDCD	Hóa học				
		2	13h55-14h40	Vật lí	Hóa học				
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ	Công nghệ				
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ	Sinh học				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C8 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Địa Lí	Tin học	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Toán	Vật lí	GDCD	Lịch Sử	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Hóa học	Ngoại ngữ	AVBN	Ngữ văn	Toán	
		5	10h35-11h15	Hóa học	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Công nghệ			Sinh học		
		2	13h55-14h40	Ngữ văn			Toán		
		3	15h00-15h45	Ngữ văn			Toán		
		4	15h45-16h30	Tin học			Hóa học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C9 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Sinh học	AVBN	Ngữ văn	Hóa học	
		2	7h50-8h30	SHCN	GD QP-AN	Công nghệ	Ngữ văn	Tin học	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Toán	Toán	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa Lí	Toán	Toán	
		5	10h35-11h15	Tin học	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Vật lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55		GDCD		Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40		Công nghệ		Lịch Sử		
		3	15h00-15h45		Vật lí		Hóa học		
		4	15h45-16h30		Vật lí		Hóa học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C10 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Ngữ văn	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Sinh học	AVBN	Toán	
		3	9h15-9h55	Toán	GD QP-AN	Toán	Ngoại ngữ	Toán	
		4	9h55-10h35	GDCD	Vật lí	Toán	Hóa học	Lịch Sử	
		5	10h35-11h15	Tin học	Vật lí	Địa Lí	Hóa học	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55		Công nghệ		Ngữ văn		
		2	13h55-14h40		Công nghệ		Ngữ văn		
		3	15h00-15h45		Ngữ văn		Ngoại ngữ		
		4	15h45-16h30		Ngữ văn		Tin học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C11 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	GDCD	Địa Lí	Công nghệ	GD QP-AN	
		3	9h15-9h55	Tin học	Hóa học	Lịch Sử	AVBN	Lịch Sử	
		4	9h55-10h35	Tin học	Ngữ văn	Sinh học	Ngữ văn	Vật lí	
		5	10h35-11h15	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	Ngữ văn	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán			Hóa học		
		2	13h55-14h40	Toán			Hóa học		
		3	15h00-15h45	Vật lí			Toán		
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ			Ngoại ngữ		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C12 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GDCD	Toán	Công nghệ	Hóa học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Toán	Toán	Lịch Sử	
		3	9h15-9h55	Tin học	Ngoại ngữ	Địa Lí	Tin học	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Toán	GD QP-AN	Ngoại ngữ	AVBN	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Toán	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55		Hóa học		Ngữ văn		
		2	13h55-14h40		Hóa học		Ngữ văn		
		3	15h00-15h45		Vật lí		Lịch Sử		
		4	15h45-16h30		Vật lí		Sinh học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C13 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	AVBN	Toán	Tin học	Lịch Sử	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Địa Lí	
		3	9h15-9h55	Hóa học	Ngữ văn	Công nghệ	Ngữ văn	Hóa học	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Vật lí	GD QP-AN	Công nghệ	Hóa học	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Vật lí	Tin học	Toán	GDCD	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ			Toán		
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ			Toán		
		3	15h00-15h45	Lịch Sử			Ngoại ngữ		
		4	15h45-16h30	Vật lí			Ngoại ngữ		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C14 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Hóa học	GDCD	Ngữ văn	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	Hóa học	Lịch Sử	Ngữ văn	Toán	
		3	9h15-9h55	Toán	AVBN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	GD QP-AN	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Sinh học	Địa Lí	Tin học	Lịch Sử	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55		Công nghệ		Hóa học		
		2	13h55-14h40		Công nghệ		Ngoại ngữ		
		3	15h00-15h45		Vật lí		Toán		
		4	15h45-16h30		Vật lí		Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 10C15 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GD QP-AN	Lịch Sử	Toán	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	AVBN	Địa Lí	Lịch Sử	Toán	
		3	9h15-9h55	Hóa học	Sinh học	Tin học	Vật lí	Tin học	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	GDCD	Toán	Ngoại ngữ	Hóa học	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Vật lí	Ngữ văn				
		2	13h55-14h40	Vật lí	Ngữ văn				
		3	15h00-15h45	Ngữ văn	Công nghệ				
		4	15h45-16h30	Ngữ văn	Công nghệ				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B1 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Toán	Nghề	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Toán	Lịch Sử	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	GDCD	Ngữ văn	Sinh học	Công nghệ	Hóa học	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Toán	Hóa học	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	AVBN	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55				Hóa học	Nghề	
		2	13h55-14h40				Vật lí	Tin học	
		3	15h00-15h45				Ngoại ngữ	Vật lí	
		4	15h45-16h30				Ngoại ngữ	Vật lí	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B2 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	GDCD	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Sinh học	AVBN	Nghề	Hóa học	Công nghệ	
		4	9h55-10h35	Toán	Ngữ văn	Địa Lí	Vật lí	Vật lí	
		5	10h35-11h15	Toán	Hóa học	GD QP-AN	Vật lí	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Nghề			Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40	Lịch Sử			Ngoại ngữ		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ			Ngữ văn		
		4	15h45-16h30	Hóa học			Ngữ văn		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B3 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Lịch Sử	AVBN	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Địa Lí	Công nghệ	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Vật lí	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Vật lí	Toán	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	GD QP-AN	GDCD	Hóa học	Tin học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55				Ngoại ngữ	Hóa học	
		2	13h55-14h40				Ngoại ngữ	Hóa học	
		3	15h00-15h45				Toán	Nghề	
		4	15h45-16h30				Toán	Nghề	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B4 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	Nghề	Sinh học	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Tin học	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Vật lí	Ngữ văn	Toán	Hóa học	GDCD	
		4	9h55-10h35	Vật lí	Ngữ văn	Toán	Hóa học	Công nghệ	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Hóa học	AVBN	Lịch Sử	Địa Lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán			Toán		
		2	13h55-14h40	Nghề			Toán		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ			Ngoại ngữ		
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ			Ngoại ngữ		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B5 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	AVBN	Ngoại ngữ	Toán	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	GDCD	Ngoại ngữ	Nghề	Toán	
		3	9h15-9h55	Hóa học	Công nghệ	GD QP-AN	Nghề	Tin học	
		4	9h55-10h35	Địa Lí	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Lịch Sử	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Vật lí	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ				Vật lí	
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ				Vật lí	
		3	15h00-15h45	Ngữ văn				Hóa học	
		4	15h45-16h30	Ngữ văn				Hóa học	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B6 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Sinh học	GD QP-AN	Ngữ văn	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Công nghệ	Lịch Sử	Vật lí	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	Vật lí	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Ngữ văn	AVBN	Tin học	Hóa học	
		5	10h35-11h15	Địa Lí	GDCD	Ngoại ngữ	Hóa học	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán			Nghề		
		2	13h55-14h40	Toán			Nghề		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ			Toán		
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ			Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B7 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GD QP-AN	Ngoại ngữ	Hóa học	Lịch Sử	
		2	7h50-8h30	SHCN	AVBN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Hóa học	GDCD	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Hóa học	Vật lí	Sinh học	Toán	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Vật lí	Địa Lí	Toán	Công nghệ	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Nghề			Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40	Nghề			Toán		
		3	15h00-15h45	Tin học			Toán		
		4	15h45-16h30	Ngữ văn			Ngữ văn		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B8 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GDCD	AVBN	Ngoại ngữ	Công nghệ	
		2	7h50-8h30	SHCN	Hóa học	Nghề	Tin học	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Địa Lí	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngữ văn	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Nghề	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Toán	Sinh học	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ	Hóa học				
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ	Hóa học				
		3	15h00-15h45	Toán	Vật lí				
		4	15h45-16h30	Toán	Vật lí				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B9 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Hóa học	Toán	Hóa học	GD QP-AN	
		2	7h50-8h30	SHCN	Hóa học	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	
		3	9h15-9h55	Toán	Sinh học	Địa Lí	Ngữ văn	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Toán	Ngoại ngữ	Lịch Sử	AVBN	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ				Vật lí	
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ				Nghề	
		3	15h00-15h45	Vật lí				Nghề	
		4	15h45-16h30	Vật lí				GDCD	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B10 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	GDCD	Vật lí	Tin học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	GD QP-AN	Nghề	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	Vật lí	AVBN	Lịch Sử	Hóa học	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Công nghệ	Ngoại ngữ	Hóa học	Địa Lí	
		5	10h35-11h15	Sinh học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Toán	Nghề	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ			Ngữ văn		
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ			Ngữ văn		
		3	15h00-15h45	Toán			Toán		
		4	15h45-16h30	Toán			Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B11 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	Ngoại ngữ	Vật lí	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Ngoại ngữ	AVBN	Toán	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GD QP-AN	Toán	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Hóa học	Toán	Tin học	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Sinh học	Toán	Công nghệ	Lịch Sử	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55				Ngữ văn	Địa Lí	
		2	13h55-14h40				Ngữ văn	GDCD	
		3	15h00-15h45				Nghề	Hóa học	
		4	15h45-16h30				Nghề	Hóa học	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B12 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Tin học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	Toán	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	AVBN	Địa Lí	Vật lí	Nghề	
		5	10h35-11h15	Hóa học	Ngữ văn	Lịch Sử	Vật lí	GD QP-AN	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55		GDCD		Toán		
		2	13h55-14h40		Sinh học		Toán		
		3	15h00-15h45		Vật lí		Hóa học		
		4	15h45-16h30		Nghề		Hóa học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B13 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Hóa học	
		2	7h50-8h30	SHCN	Sinh học	GD QP-AN	Ngữ văn	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Vật lí	Vật lí	Địa Lí	AVBN	Toán	
		4	9h55-10h35	Vật lí	Nghề	GDCD	Lịch Sử	Ngoại ngữ	
		5	10h35-11h15	Toán	Công nghệ	Nghề	Tin học	Ngoại ngữ	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn			Toán		
		2	13h55-14h40	Ngữ văn			Ngữ văn		
		3	15h00-15h45	Toán			Ngoại ngữ		
		4	15h45-16h30	Toán			Ngoại ngữ		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B14 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Sinh học	Công nghệ	GDCD	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	AVBN	Toán	Ngoại ngữ	
		3	9h15-9h55	Địa Lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	
		4	9h55-10h35	Lịch Sử	Hóa học	Toán	Tin học	Ngữ văn	
		5	10h35-11h15	Toán	Vật lí	Toán	GD QP-AN	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn			Nghề		
		2	13h55-14h40	Hóa học			Nghề		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ			Vật lí		
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ			Vật lí		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 11B15 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Hóa học	GDCD	Ngữ văn	Hóa học	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Địa Lí	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	GD QP-AN	Công nghệ	Toán	
		5	10h35-11h15	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Toán	AVBN	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn	Vật lí				
		2	13h55-14h40	Ngữ văn	Vật lí				
		3	15h00-15h45	Toán	Nghề				
		4	15h45-16h30	Toán	Nghề				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A1 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Thẻ đục	Sinh học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Thẻ đục	Sinh học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Vật lí	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	Toán	
		4	9h55-10h35	Vật lí	GDCD	Ngoại ngữ	Tin học	Toán	
		5	10h35-11h15	Công nghệ	Sinh học	Ngoại ngữ	Địa Lí	Địa Lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán	Vật lí		Hóa học		
		2	13h55-14h40	Toán	Vật lí		Hóa học		
		3	15h00-15h45	Ngữ văn	Hóa học		Ngữ văn		
		4	15h45-16h30	Ngữ văn	Hóa học				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A2 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Sinh học	Địa Lí	Địa Lí	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Sinh học	Ngoại ngữ	Thẻ đục	Toán	
		3	9h15-9h55	Hóa học	GDCD	Ngoại ngữ	Thẻ đục	Toán	
		4	9h55-10h35	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Vật lí	
		5	10h35-11h15	Vật lí	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ	Vật lí		Toán		
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ	Vật lí		Sinh học		
		3	15h00-15h45	Lịch Sử	Hóa học		Ngoại ngữ		
		4	15h45-16h30	Tin học	Hóa học				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A3 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Vật lí	Địa Lí	Hóa học	Địa Lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Tin học	Hóa học	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Sinh học	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán	Toán	Lịch Sử	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Toán	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Sinh học	Thẻ đục		Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40	Sinh học	Thẻ đục		Ngoại ngữ		
		3	15h00-15h45	Hóa học	GDCD		Công nghệ		
		4	15h45-16h30	Hóa học			Ngữ văn		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A4 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Thể dục	Lịch Sử	Địa Lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Thể dục	Ngữ văn	Địa Lí	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	Hóa học	Toán	Địa Lí	Tin học	
		4	9h55-10h35	Toán	GDCD	Địa Lí	Ngữ văn	GDCD	
		5	10h35-11h15	Toán	Vật lí	Lịch Sử	Ngữ văn	Vật lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán	Sinh học		Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40	Toán	Công nghệ		Ngoại ngữ		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ	GDCD		Ngữ văn		
		4	15h45-16h30	Hóa học	Lịch Sử				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A5 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Sinh học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lí	
		3	9h15-9h55	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Lịch Sử	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Hóa học	GDCD	Ngữ văn	Toán	
		5	10h35-11h15	Địa Lí	Công nghệ	Toán	Tin học	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn	Vật lí		Toán		
		2	13h55-14h40	Ngữ văn	Vật lí		Toán		
		3	15h00-15h45	GDCD	Thể dục		Địa Lí		
		4	15h45-16h30	GDCD	Thể dục				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A6 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngoại ngữ	Tin học	Ngữ văn	Ngoại ngữ	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	GDCD	Ngữ văn	Toán	Toán	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Công nghệ	Thể dục	Địa Lí	Vật lí	Địa Lí	
		5	10h35-11h15	Địa Lí	Thể dục	GDCD	Vật lí	Địa Lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Lịch Sử	Hóa học		Ngoại ngữ		
		2	13h55-14h40	Lịch Sử	Hóa học		Ngoại ngữ		
		3	15h00-15h45	Toán	Lịch Sử		Sinh học		
		4	15h45-16h30	Toán	GDCD				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A7 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	GDCD	Địa Lí	Công nghệ	Địa Lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	Địa Lí	
		3	9h15-9h55	Địa Lí	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	GDCD	
		4	9h55-10h35	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDCD	
		5	10h35-11h15	Toán	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngữ văn	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Lịch Sử	Vật lí		Thể dục		
		2	13h55-14h40	Lịch Sử	Vật lí		Thể dục		
		3	15h00-15h45	Tin học	Hóa học		Sinh học		
		4	15h45-16h30		Hóa học		Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A8 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Công nghệ	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Toán	Địa Lí	GDCD	
		3	9h15-9h55	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa Lí	Tin học	Địa Lí	
		4	9h55-10h35	Ngữ văn	Vật lí	Ngoại ngữ	Thể dục	Địa Lí	
		5	10h35-11h15	GDCD	Vật lí	Ngoại ngữ	Thể dục	Toán	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Toán	Lịch Sử		Ngữ văn		
		2	13h55-14h40	Toán	GDCD		Lịch Sử		
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ	Hóa học		Lịch Sử		
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ	Hóa học				
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A9 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022

Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Thể dục	Toán	Ngữ văn	GDCD	
		2	7h50-8h30	SHCN	Thể dục	Toán	Ngữ văn	Lịch Sử	
		3	9h15-9h55	Vật lí	Sinh học	Ngoại ngữ	Vật lí	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Hóa học	Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Tin học	
		5	10h35-11h15	Toán	Hóa học	Sinh học	Ngoại ngữ	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn			Địa Lí	Vật lí	
		2	13h55-14h40	Ngữ văn			Địa Lí	Vật lí	
		3	15h00-15h45	Ngoại ngữ			Toán	Công nghệ	
		4	15h45-16h30	Ngoại ngữ			Toán		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A10 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Hóa học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	Sinh học	Sinh học	Hóa học	Tin học	
		3	9h15-9h55	Vật lí	Công nghệ	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn	
		4	9h55-10h35	Vật lí	Ngoại ngữ	Toán	Thế dục	Vật lí	
		5	10h35-11h15	Hóa học	Ngoại ngữ	Toán	Thế dục	Vật lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Hóa học			Ngữ văn	GD&CD	
		2	13h55-14h40	Ngữ văn			Ngữ văn	Địa Lí	
		3	15h00-15h45	Toán			Ngoại ngữ	Địa Lí	
		4	15h45-16h30	Toán			Ngoại ngữ		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A11 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Địa Lí	Thế dục	Toán	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Sinh học	Thế dục	Toán	
		3	9h15-9h55	Tin học	Sinh học	GD&CD	Ngoại ngữ	Lịch Sử	
		4	9h55-10h35	Địa Lí	Sinh học	Toán	Ngoại ngữ	Hóa học	
		5	10h35-11h15	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Ngữ văn	Hóa học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ			Ngữ văn	Vật lí	
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ			Toán	Vật lí	
		3	15h00-15h45	Vật lí			Hóa học	Công nghệ	
		4	15h45-16h30	Vật lí			Hóa học		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A12 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Sinh học	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	
		2	7h50-8h30	SHCN	Vật lí	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lí	
		3	9h15-9h55	Toán	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ	Vật lí	
		4	9h55-10h35	Toán	Thế dục	Toán	Ngữ văn	Địa Lí	
		5	10h35-11h15	Địa Lí	Thế dục	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Hóa học			Công nghệ	Hóa học	
		2	13h55-14h40	Hóa học			Vật lí	Hóa học	
		3	15h00-15h45	Sinh học			Ngữ văn	GD&CD	
		4	15h45-16h30	Sinh học			Ngữ văn		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A13 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Địa Lí	Toán	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Ngữ văn	Địa Lí	Toán	Toán	
		3	9h15-9h55	Toán	Vật lí	Lịch Sử	Ngữ văn	Toán	
		4	9h55-10h35	Hóa học	Vật lí	Tin học	Ngữ văn	Công nghệ	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Hóa học	GDCD	Sinh học	Ngữ văn	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngoại ngữ			Ngoại ngữ	Hóa học	
		2	13h55-14h40	Ngoại ngữ			Ngoại ngữ	Hóa học	
		3	15h00-15h45	Sinh học			Thế dục	Vật lí	
		4	15h45-16h30	Sinh học			Thế dục		
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A14 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Vật lí	
		2	7h50-8h30	SHCN	Sinh học	Toán	Sinh học	Lịch Sử	
		3	9h15-9h55	Toán	Vật lí	GDCD	Sinh học	Toán	
		4	9h55-10h35	Ngoại ngữ	Thế dục	Ngoại ngữ	Hóa học	Toán	
		5	10h35-11h15	Ngoại ngữ	Thế dục		Hóa học	Tin học	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Hóa học			Vật lí	Công nghệ	
		2	13h55-14h40	Hóa học			Ngoại ngữ	Vật lí	
		3	15h00-15h45	Ngữ văn			Ngữ văn	Địa Lí	
		4	15h45-16h30	Ngữ văn			Ngữ văn	Địa Lí	
		5							

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 12A15 NĂM HỌC 2021-2022 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 26/02/2022									
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	Trực tiếp	1	7h10-7h50	SHDC	Thế dục	Toán	Tin học	Ngữ văn	
		2	7h50-8h30	SHCN	Thế dục	Toán	Hóa học	Ngữ văn	
		3	9h15-9h55	Lịch Sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Hóa học	
		4	9h55-10h35	GDCD	Vật lí	Ngoại ngữ	Sinh học	Địa Lí	
		5	10h35-11h15	Hóa học	Sinh học	Địa Lí	Sinh học	Vật lí	
Buổi	Hình thức	Tiết	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Chiều	Trực tiếp	1	13h10-13h55	Ngữ văn			Ngoại ngữ	Vật lí	
		2	13h55-14h40	Ngữ văn			Ngoại ngữ	Vật lí	
		3	15h00-15h45	Toán			Hóa học	Công nghệ	
		4	15h45-16h30	Toán			Toán		
		5							